

**PHIẾU ĐÁNH GIÁ TIÊU CHÍ****Tiêu chuẩn 3: CƠ SỞ VẬT CHẤT VÀ THIẾT BỊ DẠY HỌC****Tiêu chí 3.2: Khối phòng nhóm trẻ, lớp mẫu giáo và khối phòng phục vụ học tập**

*Mức 1:*

a) Số phòng của các nhóm trẻ, lớp mẫu giáo tương ứng với số nhóm, lớp theo độ tuổi.

b) Có phòng sinh hoạt chung, phòng ngủ (có thể dùng phòng sinh hoạt chung làm phòng ngủ đối với lớp mẫu giáo); có phòng để tổ chức hoạt động giáo dục thể chất, giáo dục nghệ thuật hoặc phòng đa chức năng, đảm bảo đáp ứng được nhu cầu tối thiểu hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ.

c) Có hệ thống đèn, hệ thống quạt (ở nơi có điện); có tủ đựng hồ sơ, thiết bị dạy học.

*Mức 2:*

a) Phòng sinh hoạt chung, phòng ngủ, phòng giáo dục thể chất, phòng giáo dục nghệ thuật hoặc phòng đa chức năng đảm bảo đạt chuẩn theo quy định.

b) Hệ thống tủ, kệ, giá đựng đồ chơi, đồ dùng, tài liệu đảm bảo đủ theo quy định, được sắp xếp hợp lý, an toàn, thuận tiện khi sử dụng.

**1. Mô tả hiện trạng:****Mức 1:**

Nhà trường có 18 phòng học đảm bảo theo quy định Điều lệ trường mầm non, hiện tại có 18 nhóm lớp tương ứng với 18 phòng học trong đó điểm Đồng Xuân có 10 nhóm lớp tương ứng với 10 phòng học (02 lớp nhà trẻ 24- 36 tháng, 02 lớp mẫu giáo 3 tuổi, 03 lớp mẫu giáo 4 tuổi và 03 lớp mẫu giáo 5 tuổi); Điểm Ngọc Chủ có 08 nhóm lớp tương ứng với 08 phòng học (02 lớp mẫu giáo 3 tuổi 03 lớp mẫu giáo 4 tuổi và 03 lớp mẫu giáo 5 tuổi) [H20-3.3-04]; [1.5-04]; [H5-1.5-05].

Có phòng sinh hoạt chung cho trẻ với tổng số 18 phòng sinh hoạt chung đồng thời là phòng ngủ, điểm học Đồng Xuân: dãy nhà 2 tầng 6 phòng học mỗi phòng có diện tích là 54m<sup>2</sup>/1, phòng dãy nhà 2 tầng 4 phòng học là 85,14m<sup>2</sup>/1 phòng (không tính kho và nhà vệ sinh). 01 phòng giáo dục nghệ thuật, điểm học Ngọc Chủ có 8 phòng học, mỗi phòng có diện tích là 54m<sup>2</sup>, 01 phòng giáo dục thể chất sạch sẽ, thoáng mát, có nhà vệ sinh khép kín đảm bảo thuận tiện cho trẻ khi sử dụng và đáp ứng mọi nhu cầu hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ. Phòng vệ sinh 2 lớp dãy nhà 1 tầng khu Ngọc Chủ hẹp, vệ sinh nam nữ chưa tách biệt, các lớp chưa có tiểu nam.[3.2-01]; [3.1-02].

Các phòng học được trang bị đầy đủ hệ thống đèn, quạt, điều hòa, chăn , xốp trải nền, đảm bảo ánh sáng, thoáng mát về mùa hè, ấm áp về mùa đông cho trẻ hoạt động và

sinh hoạt; có tủ đựng hồ sơ phục vụ công tác quản lý, công tác chuyên môn và được trang bị đầy đủ đồ dùng, thiết bị theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Các tủ đa số được làm bằng chất liệu là sắt đảm bảo độ bền, chống mối mọt, an toàn cho việc lưu trữ tài liệu và phòng chống cháy nổ. [H18-3.1-09]; [H19-3.2-02]; [H19-3.2-03]; [H19-3.2-04].

## **Mức 2:**

Nhà trường có 18 phòng sinh hoạt chung kết hợp với phòng ngủ với tổng diện tích 1255m<sup>2</sup>, đảm bảo diện tích trung bình 2,3 m<sup>2</sup>/1 trẻ, các phòng đều đảm bảo có đủ ánh sáng tự nhiên thoáng mát về mùa hè, ấm áp về mùa đông, các lớp được lát gạch men, không trơn trượt, giúp cho trẻ sinh hoạt, hoạt động thoải mái, tiện lợi, các phòng đều có 4-7 cửa sổ rộng, được lắp đặt thêm rèm cửa chống nắng. Nền nhà trải xốp trải nền ấm áp, không trơn trượt, trong phòng có tương đối đầy đủ trang thiết bị phục vụ trẻ sinh hoạt phù hợp với độ tuổi như: Xốp, chăn, chiếu, máy điều hoà, bình nóng lạnh, màn hình tivi, bàn ghế..., giá góc chưa đồng bộ. [3.2-01]; [H19-3.2-02]. Trường có 01 phòng giáo dục nghệ thuật với diện tích 60m<sup>2</sup> đã đảm bảo đạt chuẩn theo quy định theo Điều lệ trường, có đầy đủ đồ dùng, dụng cụ phục vụ cho hoạt động của trẻ: Đàn organ, tủ đựng đồ dùng, trang phục biểu diễn, có hệ thống đóng múa, gương soi phù hợp với độ tuổi, có sân khấu cho trẻ biểu diễn, hoạt động nghệ thuật [H18-3.1-09]; [3.3-04]. Nhà trường có 01 phòng thể chất được trang bị đầy đủ đồ dùng thiết bị bò, trườn, trèo, chui, chạy nhảy, nền nhà được trải cỏ nhân tạo phục vụ cho hoạt động vui chơi của trẻ với diện tích 60m<sup>2</sup> được bố trí đồ dùng dụng cụ phát triển thể chất hợp lý so với trẻ như: Công chui, ống dài, vòng, gậy, ghế thể dục, ván trượt, máy chạy tại chỗ, xe đạp chân tại chỗ, bộ luyện cơ chân, bộ luyện cơ ngực, máy tập cử tạ, máy rèn luyện độ dẻo cơ thể... xung quanh treo các bảng biểu trang trí đẹp mắt, có giá để đồ, bộ bàn ghế, giá dép... [H18-3.1-09]; [3.2-01]. Tuy nhiên rèm vải cửa sổ 6 phòng học dãy 2 tầng điểm học Ngọc Chử đã xuống cấp, cũ hỏng và không phù hợp với lớp học.

Hệ thống tủ, kệ, giá đựng đồ chơi, đồ dùng, tài liệu tại các lớp, các phòng phục vụ học tập đảm bảo đủ theo quy định, mỗi lớp có 1 tủ đựng chăn chiếu, 1 tủ tư trang của trẻ, 1 tủ đựng tài liệu và đồ dùng dạy học của giáo viên được sắp xếp hợp lý, gọn gàng, ngăn nắp, an toàn, thuận tiện cho trẻ và cô khi hoạt động, các giá góc đồ chơi các nhóm lớp đảm bảo độ cao phù hợp với từng độ tuổi và nhu cầu sử dụng [H19-3.2-02]; [H19-3.2-03]; [H19-3.2-04].

## **2. Điểm mạnh:**

Nhà trường có đủ các phòng học, phòng giáo dục nghệ thuật, phòng giáo dục thể chất, phòng thư viện cơ bản đảm bảo theo quy định Điều lệ trường mầm non thuận lợi cho các hoạt động học tập, vui chơi, thực hành, trải nghiệm và các hoạt động lễ hội của trẻ.

## **3. Điểm yếu:**

Phòng thể chất còn thiếu 1 số đồ dùng trang thiết bị hiện đại và một số lớp chưa có giá góc đồng bộ. Phòng nghệ thuật còn thiếu dụng cụ âm nhạc: Đàn tơ rưng, sáo trúc. Các phòng

chức năng chưa có hệ thống điều hoà, màn rèm 6 lớp học điểm học Ngọc Chử đã cũ, bạc màu, màn rèm vải không phù hợp với môi trường lớp học. Các lớp chưa có tiểu nam, 2 phòng học bên điểm học Ngọc Chử nhà vệ sinh còn hẹp, chưa phân rõ nam nữ.

#### 4. Kế hoạch cải tiến chất lượng:

Để tiến tới đồng bộ đồ dùng thiết bị tại các phòng học, nhà trường tiếp tục bổ sung các nội dung sau, cụ thể:

Công việc thực hiện.	Người thực hiện (người chủ trì-người phối hợp)	Thời gian thực hiện - Thời gian hoàn thành	Dự kiến kinh phí-Nguồn kinh phí.
Giá góc (19 cái)	Nhà trường	Tháng 11/2023-01/2024	32.750.000đ (Nguồn vận động tài trợ năm học 2023-2024)
Thay hệ thống màn rèm trong 6 lớp khu Ngọc Chử	Nhà trường	Tháng 10/2024-tháng 5/2025	24.000.000đ (Nguồn vận động tài trợ năm học 2024-2025)
Lắp hệ thống điều hoà cho các phòng chức năng (4 cái điều hoà 18.000BTU 1 chiều)	Nhà trường – Phụ huynh học sinh	Tháng 9/2025-Tháng 05/2026	32.000.000đ (Nguồn vận động tài trợ năm học 2025-2026)
Lắp tiểu nam cho các lớp	Nhà trường – Phụ huynh học sinh	Tháng 9/2024-Tháng 05/2025	27.000.000đ (Nguồn vận động tài trợ năm học 2024-2025)
Xây dựng 1 dãy nhà 2 tầng 6 phòng, một bếp ăn,	UBND xã Trường Thọ	Năm 2025	7.600.000.000 (Nguồn xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu)

#### 5. Tự đánh giá:

Mức 1		Mức 2	
Chỉ báo	Đạt/ Không đạt	Chỉ báo (nếu có)	Đạt/ Không đạt
a	Đạt	a	Đạt
b	Đạt	b	Đạt
c	Đạt	-	
Đạt/ Không đạt: Đạt		Đạt/ Không đạt: Đạt	

**Đạt: Mức 2.**

**Xác nhận  
của trưởng nhóm công tác**

*Trường Thọ, ngày 12 tháng 8 năm 2023*

**Người viết**

**Nguyễn Thị Tuyên**

**Phạm Thị Duyên**

**TÀI LIỆU ĐÃ BAN HÀNH**  
Được tải về từ hệ thống edoc.smas.edu.vn lúc 10:29 15/02/2025  
bởi Nguyễn Thị Lan Hương ( 31313317\_huongntl ) – Trường Mầm non Trường Thọ